

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HS - ST
Ngày: 04 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/HSST ngày 09/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST - HS ngày 20/7/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn B - sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Võ Thị Thảo N và 01 con.

Nhân thân: Là đối tượng nghiện ma túy.

- Ngày 19/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản” (phạm tội ngày 12/9/2008, giá trị tài sản trộm cắp 650.000đ).

- Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (phạm tội ngày 13/7/2011). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2013, chấp hành xong phần THADS ngày 22/6/2017 (Đã được xóa án tích).

Tiền sự: Không

Tiền án: 1

- Ngày 13/7/2010 bị Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội : “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2011; phần án phí và bồi thường dân sự cho bị hại, B chưa bồi thường.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2021 đến ngày 09/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 18giờ 30 phút ngày 02/3/2021, Trần Văn B một mình điều khiển xe mô tô BKS 36B5 - 949.97 từ nhà ở thôn B, xã N, Quảng Xương đến gửi xe ở Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương tại khu phố Trung Phong, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương rồi bắt xe taxi đến chợ Lèn, thuộc huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua Heroine về sử dụng. Đến cổng chợ Lèn, B gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) 06 gói Heroine với giá 10.000.000đ được đựng trong một túi nilon màu xanh, sau đó B bắt taxi quay về. Đến khoảng 20giờ cùng ngày về đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, B xuống xe và xách theo túi nilon màu xanh đựng 6 túi Heroine vừa mua được đi bộ ở rìa đường để lại lấy xe mô tô B gửi trước đó. Lúc này tổ công tác Công an huyện Quảng Xương đi tuần tra thấy B có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong túi nilon màu xanh B đang xách trên tay có 06 túi nilon màu trắng trong suốt miệng viền đỏ, kích thước (6x4) cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (B khai là Heroine), 01 điện thoại di động Oppo của B. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã lập biên bản quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu M) chờ giám định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn B lực lượng công an không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 985 ngày 08/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 11,119gam (*Mười một phẩy một một chín gam*) loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn B khai nhận do nghiện ma túy nên đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Đối với vật chứng là 11,119gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Oppo của B thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của B nên cơ quan điều tra đã trả lại cho B là phù hợp.

Chiếc xe mô tô BKS 36B5 - 949.97 B điều khiển đến gửi ở Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương rồi bắt taxi đi mua ma túy, khi bị bắt B đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô của anh Trần Văn S - sinh năm 1989 ở thôn B, xã N, Quảng Xương (em trai của B), khi B mượn xe đi anh S không biết đi đâu và làm gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh S là phù hợp.

Đối với đối tượng là người đã bán ma túy cho B ở khu vực chợ Lèn, huyện Hà Trung, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 55/CTr - VKSQX ngày 09/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Trần Văn B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2021.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 10,480g (*Mười phẩy bốn tám mươi gam*) loại: Heroine.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 20 giờ ngày 02/3/2021, tại khu phố Trung Phong, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Trần Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 11,119 gam (*Mười một phẩy một một chín gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo: Tội phạm về ma túy là rất nguy hiểm. Ma túy gây hại đến sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ hạnh phúc gia đình. Ngoài ra ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an chung, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo đang có 01 tiền án nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xem xét.

[4] Về vật chứng: 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 10,480g (*Mười phẩy bốn tám mươi gam*) loại: Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 06 (*Sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2021.

- Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 10,480g (*Mười phẩy bốn tám mươi gam*) loại: Heroine.

(Toàn bộ số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2021).

- Án phí: Bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ án phí HSST

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

